

Bản án số: **163/2020/HS-PT**

Ngày: 16/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Thẩm phán: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lại Thị Thanh Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*
Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2020/TLPT-HS ngày 16/10/2020 đối với bị cáo Lê Xuân C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2020/HS-ST ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Xuân C (Đ)**, sinh ngày 23 tháng 7 năm 1991 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: xx Ngô Quyền, tổ x phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: LĐPT; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân Ph (c) và bà Kiều Thị Ng (s).

Tiền án: Ngày 29/9/2020, bị TAND thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Tiền sự: Ngày 17/3/2019 bị Công an quận Sơn Trà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Ngày 20/9/2018 bị TAND quận Cẩm Lệ xử phạt 09 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. (Tại Bản án phúc thẩm số 213/2018/HSPT ngày 30/11/2018 của TAND

thành phố Đà Nẵng đã hủy bản án sơ thẩm số 49/2018/HSST ngày 20/9/2018 của TAND quận Cẩm Lệ và đình chỉ vụ án);

- Ngày 15/7/2020, bị Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng khởi tố bị can về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/4/2020. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm, không có tiền tiêu xài nên Lê Xuân C đã nảy sinh ý định lên mạng Internet tìm người bán điện thoại di động loại đắt tiền để liên hệ, giả vờ mua điện thoại di động của người bán nhằm chiếm đoạt tài sản. Theo đó, trong khoảng thời gian từ ngày 12/2/2020 đến ngày 21/3/2020 Lê Xuân C đã nhiều lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác trên địa bàn quận Sơn Trà và quận Liên Chiểu. Cụ thể như sau:

Lần thứ Nh: Vào ngày 12/02/2020, Lê Xuân C dùng tài khoản facebook ảo “Lach Anh Ba” liên hệ với chị Nguyễn Thị Phương Th để mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max loại 64GB, màu đen của chị Th với giá 15.000.000đ và yêu cầu chị Th mang điện thoại di động đến địa chỉ số xx đường Ngô Quyền, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng để giao dịch, chị Th đồng ý. Khoảng 12h30p cùng ngày, chị Nguyễn Thị Phương Th đưa máy điện thoại trên cho anh Hồ Thành T1 – là bạn của chị Th, nhờ mang đi giao dịch giúp. Anh T1 đi đến địa chỉ đã hẹn, dùng điện thoại của mình gọi vào số thuê bao 0705.858.xxx mà chị Th đưa cho anh T1 trước đó để gặp Lê Xuân C. Khi nghe điện thoại, Lê Xuân C nói anh T1 đến quán cà phê “xx”, địa chỉ số xx đường Ngô Quyền, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, để xem máy và giao dịch, anh T1 đồng ý. Khi đến quán cà phê “xx” gặp C, anh T1 đưa chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max loại 64GB, màu đen cho C xem. Sau khi kiểm tra, C đồng ý mua với giá là 15.000.000đ, rồi đưa điện thoại lại cho anh T1. Đồng thời nói với anh T1 đi cùng về nhà nghỉ XX, địa chỉ số x đường Ngô Quyền, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng để C lấy điện thoại di động chuyển tiền qua tài khoản cho chị Nguyễn Thị Phương Th. Khi về nhà nghỉ, Lê Xuân C mượn 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6plus, màu xám của bà Kiều Thị Ng – mẹ ruột của C, sau đó Lê Xuân C và anh T1 quay lại quán cà phê. Trên đường đi, Lê Xuân C sử dụng điện thoại mượn của bà Ng thực hiện dịch vụ chuyển

tiền cho chị Th (số tài khoản của chị Th do chị Th cung cấp cho C) nhưng không xác nhận mã OTP (mật khẩu xác nhận dùng để chuyển tiền) và không thực hiện chuyển tiền cho chị Th. Sau khi điền đầy đủ các thông tin chuyển tiền, C chụp lại màn hình rồi đưa điện thoại cho anh T1 xem hình ảnh chuyển tiền qua tài khoản cho chị Th nhưng thật ra C chưa thực hiện việc chuyển khoản. Anh T1 thấy vậy, tin là C đã chuyển tiền thật, nên không nghi ngờ gì. Khi đến quán cà phê, anh T1 hỏi Lê Xuân C là "Có tin nhắn trừ tiền chưa", thì C nói là "Do chuyển tiền liên ngân hàng nên bị chậm và đã xóa tin nhắn trên vì sợ mẹ biết". Nghe C nói vậy, anh T1 tin tưởng và giao điện thoại di động, hiệu Iphone XS Max, loại 64GB, màu đen cho C. Đồng thời, anh T1 điện thoại cho chị Th để xác nhận là đã nhận được tiền chưa nhưng chị Th nói là chưa nhận được, thì C nói với anh T1 là "Đưa ra điện thoại cho C nói chuyện với chị Th". Anh T1 nghe Lê Xuân C nói chuyện với chị Th là sắp đến giờ đi làm, yêu cầu chị Th kiểm tra nhanh. T1 nghe vậy, tin C chuyển tiền là thật nên anh T1 vẫn ngồi chờ chị Th để xác nhận lại thì C nói với anh T1 là đi về nhà thay đồ đi làm, còn anh T1 thì đi theo C. Sau đó, C cầm điện thoại di động, hiệu Iphone XS Max, loại 64GB, màu đen đi vào bên trong nhà nghỉ, rồi đi ra lối thoát hiểm phía sau bỏ đi mất. Khi đến nhà nghỉ X, anh T1 không thấy C nên gọi điện thoại thì không liên lạc được nên đến Công an phường An Hải Bắc để trình báo. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, Lê Xuân C đem chiếc điện thoại di động, hiệu Iphone XS Max, loại 64GB, màu đen của chị Nguyễn Thị Phương Th đi bán tại tiệm cầm đồ "Ng H" (Địa chỉ: Số xx, đường Ngô Quyền, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng), cho anh Lê Ng H với số tiền 13.300.000 đồng và sử dụng tiêu dùng cá nhân hết.

* Tang vật thu giữ:

- 01 (Một) điện thoại di động, hiệu Iphone XS Max, loại 64GB, màu đen số IMEI: 357297093277XXX;

- 01 đĩa DVD màu vàng có chữ NEO ghi lại hình ảnh xảy ra sự việc tại quán cà phê Linda.

* Tại Kết luận số 15 ngày 30/03/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Sơn Trà xác định: Chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max, màu đen, dung lượng bên trong máy 64GB, tại thời điểm hiện tại ra vụ việc có giá trị là 15.294.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào ngày 16/02/2020, Lê Xuân C lên mạng mua bán trực tuyến "Chợ Tốt" để tìm mua điện thoại di động thì thấy đăng tin bán điện thoại di động

Iphone X, màu trắng của anh Đặng Công Duy Nh nên C liên lạc để giả vờ mua. Sau khi nói chuyện, anh Nh hẹn C tối ngày 17/02/2020 đến xem điện thoại. Đến khoảng 22h ngày 17/02/2020, Lê Xuân C nhờ anh Đỗ Hà K L là em họ hàng đến nhà C chơi, chờ đến phòng trọ của anh Nh tại số xx Ch, phường Hòa Minh, Liên Chiểu. (C không nói cho L biết là đi mua điện thoại di động). Khi đến nơi, Lê Xuân C nói anh L đứng bên ngoài đường chờ, còn C đi vào phòng trọ gặp anh Nh để xem điện thoại.

Sau khi xem điện thoại di động Iphone X, màu trắng của anh Nh, C đồng ý mua chiếc điện thoại di động này với giá là 11.000.000 đồng nhưng C nói với anh Nh là sẽ trả tiền mua bằng hình thức chuyển khoản Internet Banking. Sau đó, C xin số tài khoản ngân hàng của anh Nh và sử dụng phần mềm Sacombank Pay trên điện thoại của mình để đăng nhập và thực hiện chuyển tiền cho anh Nh với số tiền là 11.000.000 đồng, nhưng không xác nhận mã OTP (mật khẩu xác nhận dùng để chuyển tiền) và không thực hiện chuyển tiền cho anh Nh. Sau khi điền đầy đủ thông tin chuyển tiền, C chụp lại màn hình rồi sử dụng phần mềm chỉnh sửa hình ảnh trên điện thoại di động của C để sửa lại thành hình ảnh giao dịch thành công rồi đưa ra điện thoại cho anh Nh xem và nói với anh Nh là đã chuyển tiền qua tài khoản của anh Nh. Anh Nh chờ khoảng 10 phút nhưng vẫn chưa nhận được tin báo đã nhận tiền, anh Nh mới hỏi C thì C lấy lý do là "Tôi khuya nên hệ thống ngân hàng đến chậm". Đồng thời để tạo sự tưởng tượng cho anh Nh, Lê Xuân C lấy ra 01 giấy chứng minh dân nhân và 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Th do C nhặt được vào khoảng tháng 2 năm 2020 (dịp Tết Nguyên đán) tại khu vực vỉa hè đường Phạm Văn Đồng (gần khu vực sông Hàn) nhưng trước đó đã được C thay ảnh của C vào Giấy chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe của anh Nguyễn Th đưa cho anh Nh và nói lệnh chuyển tiền đã thực hiện rồi không hủy được, yêu cầu anh Nh giao điện thoại cho C để đi về, qua ngày mai có tin nhắn báo nhận tiền thì C sẽ quay lại lấy giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe. Vì vậy, anh Nh tin tưởng và giao điện thoại di động Iphone X, màu trắng cho C. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại, C đi ra và nói anh Đỗ Hà K L chờ đến ngã ba đường Tôn Đức Thắng và đường Nguyễn Sinh Sắc để C đón xe thò đi về, còn anh L đi về nhà của mình. Đến ngày 20/02/2020, Lê Xuân C mang điện thoại di động đã chiếm đoạt của anh Nh đến tiệm cầm đồ Ng H cầm cho anh Lê Ng H được số tiền 7.000.000 đồng. Sau khi cầm điện thoại khoảng 01 tuần, có 01 người tên Bi (chưa xác định rõ nhân thân) cần mua điện thoại di động nên C dẫn Bi đến tiệm cầm đồ Ng H để chuộc lại chiếc điện thoại Iphone X, màu trắng đã cầm và lấy thêm Bi số tiền 500.000 đồng. Số tiền có được C tiêu xài hết.

* Tang vật thu giữ:

- 01 Giấy chứng minh nhân dân số: 205157XXX mang tên Nguyễn Th;
- 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số: AS 9553XX mang tên Nguyễn Th;
- 02 hình ảnh báo cáo giao dịch của ngân hàng.

* Tại Kết luận số 25 ngày 06/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Liên Chiểu xác định: Giá trị của điện thoại di động Iphone X, màu trắng là 9.200.000 đồng.

* Tại Kết luận giám định số: 66 ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an TP Đà Nẵng xác định: Giấy chứng minh nhân dân 205157393 và Giấy phép lái xe số: AS 955380 mang tên Nguyễn Th cầm giám định là thật, không bị tẩy xóa, sửa chữa, nhưng đã bị thay ảnh.

Lần thứ ba: Vào khoảng 23h00 ngày 21/3/2020, Lê Xuân C hẹn anh Trịnh Đàm K, là người rao bán 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 11 Lock, loại 64GB, màu đen, đăng trên trang mạng "Chợ Tốt", đến địa chỉ số xxx Ngô Quyền, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng để giao dịch, mua bán điện thoại. Khoảng 30 phút sau, anh K đến gặp Lê Xuân C và đưa chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Lock, loại 64GB, màu đen cho C xem. Sau khi xem điện thoại, C đồng ý mua với giá 11.200.000 đồng. C nói anh K đưa ra số tài khoản ngân hàng để C chuyển tiền qua ứng dụng Sacombank Pay có trong điện thoại của C, anh K đồng ý. Sau đó, C nhập tài khoản của anh K vào trong APP ngân hàng trên điện thoại di động hiệu Iphone XR, màu đỏ của mình, rồi chụp lại hình ảnh chuyển tiền khi điền đủ thông tin chuyển tiền, rồi sử dụng phần mềm chỉnh sửa hình ảnh trên điện thoại di động của C để sửa lại thành hình ảnh giao dịch đã thành công và đưa ra điện thoại cho anh K xem. Anh K thấy vậy, tin tưởng Lê Xuân C chuyển tiền là thật, nên anh K giao điện thoại trên cho C. Sau đó, anh K thấy đối diện có cây ATM của Ngân hàng Sacombank gần đó, nên anh K nói C đi theo để kiểm tra lại tài khoản đã chuyển tiền chưa, C đồng ý. Anh K vào bên trong cây ATM để kiểm tra nhưng chưa thấy tiền chuyển qua tài khoản của mình nên anh K có hỏi C là "Sao chưa thấy chuyển tiền qua", C nói anh K là "Tí nữa mới qua". Lúc này, anh K tiếp tục đưa thẻ vào máy ATM để kiểm tra, còn C cầm điện thoại bỏ đi. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, C đem điện thoại di động hiệu Iphone 11 Lock, loại 64GB, màu đen đến bán tại tiệm sửa chữa điện thoại "TA", địa chỉ số XX Nguyễn Văn Thoại, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng cho anh Nguyễn Mặc Đ với số tiền là 10.000.000 đồng. Số tiền bán điện thoại, C tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua

điện thoại di động, hiệu Iphone 11 Lock, 64GB , màu đen của Lê Xuân C, anh Đ đã bán lại cho người khác không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền 10.300.000 đồng.

* Tang vật thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR, màu đỏ, dung lượng 64GB, số IMEI: 3530651062554XX, số máy: MT49XK/A; số seri: GONYFQLXKXKQ (do anh Lê Ng H giao nộp);

* Tại Kết luận số 17 ngày 17/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Sơn Trà xác định: Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Lock; màu đen có giá trị là 9.200.000 đồng.

Ngoài ra, qua điều tra Lê Xuân C còn khai nhận với cách thức tương tự đã thực hiện 02 lần chiếm đoạt tài sản trên địa bàn quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng và thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã chuyển thông tin đến CSĐT Công an quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng và thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản án sơ thẩm 86/2020/HS-ST ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Xuân C 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 340, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Xuân C 01 năm tù về tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp 02 hình phạt trên.

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân C 03 (năm) tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 08/4/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 19/9/2020, bị cáo Lê Xuân C có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Xuân C theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

- Về nội dung: Xét về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2020/HS-ST ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự và tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 340 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật. Sau khi xử sơ thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo Lê Xuân C giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đơn kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Xuân C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định: Do không có việc làm, không có tiền tiêu xài nên Lê Xuân C đã sinh ý định lên mạng Internet tìm người bán điện thoại di động loại đắt tiền để liên hệ, giả vờ mua điện thoại di động của người bán. Sau khi thống nhất giá mua bán điện thoại, trong thời gian từ ngày 12/2/2020 đến ngày 21/3/2020, trên địa bàn quận Sơn Trà và quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Lê Xuân C 03 lần bằng thủ đoạn gian dối là tạo ra các hóa đơn chuyển tiền giả trên điện thoại di động để chiếm đoạt tài sản gồm 01 điện thoại di động, hiệu Iphone XS Max, loại 64GB, màu đen trị giá 15.294.000 đồng của chị Nguyễn Thị Phương Th; 01 điện thoại di động Iphone X, màu trắng trị giá 9.200.000 đồng của anh Đặng Công Duy Nh; 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 11 Lock, loại 64GB, màu đen trị giá 9.200.000 đồng của anh Trịnh Đàm K và mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Tổng giá trị tài sản mà Lê Xuân C đã chiếm đoạt là 33.694.000 đồng.

Bên cạnh đó, trong lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động Iphone X, màu trắng trị giá 9.200.000 đồng của anh Đặng Công Duy Nh vào ngày 17/02/2020, để tạo ra sự tin tưởng, Lê Xuân C đã sử dụng 01 giấy chứng minh nhân dân số 205157393 và 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AS 955380 mang tên Nguyễn Th do C nhặt được vào khoảng tháng 02 năm 2020 (dịp Tết Nguyên đán) nhưng đã được C thay ảnh của mình vào Giấy chứng minh nhân dân và Giấy

phép lái xe của anh Nguyễn Th đưa cho anh Nh để làm tin nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2020/HS-ST ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự và tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 340 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Do lười biếng lao động, muốn có tiền tiêu xài cho bản thân mà bị cáo đã đưa ra những thông tin gian dối để người bị hại tin tưởng giao tài sản cho bị cáo, sau đó mang tài sản chiếm đoạt được đi bán lấy tiền tiêu xài. Ngoài ra, bị cáo còn thực hiện hành vi thay ảnh của bị cáo vào giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe do bị cáo nhặt được trước đó rồi đưa cho bị hại nhằm củng cố lòng tin để chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, đồng thời cũng xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của các cơ quan, tổ chức trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước. Ngoài ra bị cáo còn có nhân thân rất xấu nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó đối với bị cáo phải xử lý nghiêm, cần thiết cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định pháp luật, xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù cho 02 tội là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới phát sinh. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo Lê Xuân C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Xuân C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Xuân C 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Căn cứ: Khoản 1 Điều 340, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Xuân C 01 năm tù về tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt. Buộc bị cáo Lê Xuân C phải chấp hành cho cả hai tội là **03 (Ba) năm** tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp bản án, buộc bị cáo phải chấp hành 01 (Một) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2020/HSST ngày 29/9/2020 của TAND TP Hội An, tỉnh Quảng Nam. Tổng cộng bị cáo Lê Xuân C phải chấp hành 02 bản án là **04 (Bốn) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 08/4/2020.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Xuân C phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Vĩnh Chuyển

Dương Thị Hồng Minh

Bùi Trọng Danh